

**WORKSHEET**

Date: 26/10/2024  
FFs1 – Unit 7.6.



Teacher's feedbacks

**Task 1: Read and choose the correct answer. (Đọc và chọn từ thích hợp.)**

1.

 shorts trousers

2.

 glasses sunglasses

3.

 Jacket Coat

4.

 Cap Hat

5.

 handbag bag

6.

 socks shoes

7.

 skirt dress

8.

 tracksuit cardigan

**Task 2: Rearrange to make the correct sentence.** (Sắp xếp lại để tạo thành câu hoàn chỉnh.)**Example:**

1. His / trousers / green / are / .

**His trousers are green.**

2. My / is / mom's coat / white / .

---

3. What / wearing / she / is / ?

---

4. is / She / wearing / a pink jacket / .

---

5. is / my T – shirt / That / .

---

6. wearing / am / I / sunglasses / .

---

**Task 3 : Listen and match. (Nghe và nối.)**

1



2



3



4



5

